

XÂY DỰNG CƠ CHẾ LIÊN MINH GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TẠI VIỆT NAM TRÊN CƠ SỞ KINH NGHIỆM CỦA CÁC NƯỚC CHÂU ÂU

ESTABLISHING ALLY MECHANISMS BETWEEN SCHOOLS AND ENTERPRISES IN VIETNAM BASED ON EXPERIENCE OF EUROPEAN COUNTRIES

Trần Văn Nam, Trương Lê Bích Trâm, Nguyễn Lê Hùng

Đại học Đà Nẵng; tvntran@ac.udn.vn, tlbttram@ac.udn.vn, nlhung@dut.udn.vn

Tóm tắt - Bài viết trình bày các giải pháp cụ thể để tăng cường chuyển giao công nghệ và hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp tại Việt Nam trên cơ sở kinh nghiệm của các trường đại học ở Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc... Các giải pháp tập trung vào: cơ cấu tổ chức; các tổ chức chuyển giao công nghệ độc lập; các nhà quản lý quy trình chuyển giao công nghệ; danh mục dịch vụ chuyên giao công nghệ; phương pháp tiếp thị chủ động; chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; các chương trình hỗ trợ tài chính và các nhóm nghiên cứu của nhà trường. Các đề xuất này nhằm mục đích góp phần giúp các trường đại học ở Việt Nam có những chuyển biến tích cực về chuyển giao công nghệ theo xu thế toàn cầu hóa trong thời gian đến.

Từ khóa - chuyển giao công nghệ; nhà trường; doanh nghiệp; đại học; liên minh giữa nhà trường và doanh nghiệp

1. Giới thiệu

Trường đại học có thể tạo ra những động cơ mạnh mẽ để thúc đẩy sự phát triển kinh tế và công nghệ của các doanh nghiệp cũng như các khu công nghiệp. Sự thành công của việc chuyển giao công nghệ từ các trường đại học ra doanh nghiệp của các trường đại học ở Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... [1-2, 10-14] đã chứng minh sức ảnh hưởng to lớn của trường đại học nếu như tiềm năng chuyển giao công nghệ sang doanh nghiệp của nó được khai thác một cách triệt để.

Ở Việt Nam, trong vài năm gần đây nhà nước đã đầu tư để đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nhưng kết quả đạt được còn rất yếu. Đặc biệt, kết quả chuyển giao công nghệ từ nhà trường ra doanh nghiệp còn rất hạn chế. Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ nhiều lý do khác nhau như: chưa có sự hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp, trình độ nghiên cứu của các trường đại học/viện nghiên cứu còn yếu nên không có sản phẩm khoa học để chuyển giao, các doanh nghiệp nhập khẩu công nghệ trực tiếp từ nước ngoài để phục vụ kịp thời nhu cầu của đơn vị...

Đại học Đà Nẵng được xem là một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ lớn của khu vực Miền Trung và Tây Nguyên. Trong những năm vừa qua, nhà trường đã thực hiện hàng trăm đề tài nghiên cứu khoa học các cấp nhưng số lượng công trình có kết quả chuyển giao trực tiếp cho các doanh nghiệp bên ngoài hầu như không đáng kể.

Để đạt được mục tiêu xây dựng Đại học Đà Nẵng thành một đại học theo định hướng nghiên cứu, nhà trường cần có những thay đổi thực sự, đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

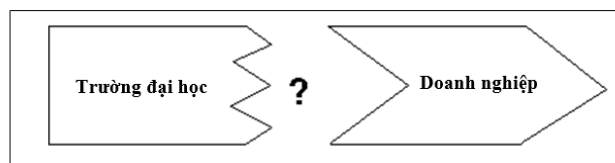
Trên cơ sở những bài học kinh nghiệm tích lũy được trong thời gian qua, chúng tôi đề xuất một số vấn đề cần

Abstract - This article presents specific solutions to the enhancement of technology transfer and cooperation between schools and enterprises in Vietnam based on experience of universities in Europe, the USA, Japan, South Korea... The solutions focus on organizational mechanisms, independent transfer organizations, managers in charge of technology transfer processes, lists of technology transfer services, active marketing methods, the transfer of technology to medium and small-sized enterprises, financial support programs and research teams of the universities. These suggestions are aimed at helping universities in Vietnam to make positive changes in technology transfer in line with the trend of globalization in time to come.

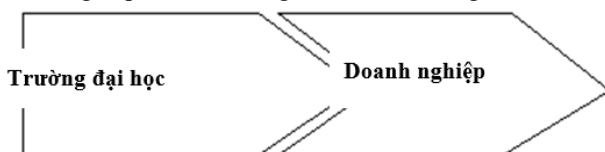
Key words - technology transfer; schools; enterprises; universities; allies between schools and enterprises

triển khai để xây dựng liên minh nhà trường – doanh nghiệp và những hoạt động cần thiết để thúc đẩy quá trình nghiên cứu và chuyển giao công nghệ từ nhà trường ra doanh nghiệp.

2. Một số đề xuất



Có thể đây là lỗi của nhà trường, doanh nghiệp và cả do cơ chế kinh tế xã hội hiện tại chưa tạo ra nhu cầu thực sự về quan hệ nhà trường – doanh nghiệp. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của nền kinh tế tri thức, lợi nhuận thu được sẽ tỉ lệ thuận với việc ứng dụng những công nghệ mới nhất được xây dựng trên nền tảng khoa học. Vì vậy, sự liên minh giữa các nhà nghiên cứu cơ bản ở các trường và các nhà nghiên cứu ứng dụng ở các doanh nghiệp chính là động cơ cải cách và cạnh tranh hiện đại. Điều này làm cho các doanh nghiệp và các trường đại học xích lại gần nhau hơn.



Để tăng cường chuyển giao công nghệ và hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp, chúng tôi đề xuất một số ý như sau:

2.1. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức hiện nay của các trường đại học không được thiết lập cho mục đích chuyển giao công nghệ mà chỉ để nghiên cứu và giáo dục. Vì vậy, thường có những ràng

buộc dẫn đến hạn chế đối với nhà trường trong việc thực hiện chuyển giao công nghệ với các doanh nghiệp một cách hiệu quả cũng như trong trao đổi mua bán các kết quả nghiên cứu. Chúng ta cần tiến hành các thay đổi, cơ cấu lại tổ chức nhằm giúp nhà trường có được những điều kiện cần thiết để hợp tác hiệu quả và thành công với doanh nghiệp.

Quy trình chuyển đổi từ một cơ chế lỗi thời sang cơ chế hiện đại hơn thường gây căng thẳng và mất rất nhiều thời gian. Chính vì vậy, quy trình này sẽ nhanh hơn và dễ dàng hơn nếu thay đổi dần dần cơ chế cũ với việc thiết lập những thực thể mới ngay bên trong tổ chức đó hoặc là hình thành bên ngoài và sát nhập vào. Phần lớn các ví dụ điển hình trong hoạt động liên minh giữa nhà trường và doanh nghiệp thường đi theo 1 trong 2 lộ trình sau [2,3]:

- Một là cho phép các cá nhân hoặc các tiểu thực thể trong trường đại học có quyền độc lập trong quản lý;
- Hai là tách một số cơ chế chung ra khỏi bộ máy của nhà trường. Lợi ích chính của giải pháp thứ 2 là trong chừng mực nào đó đã tách rời cơ chế chung của nhà trường ra khỏi những quy định của pháp chế nhà trường. Điều này làm cho sự rườm rà trong khâu tổ chức chỉ còn ở mức tương đối thấp, được các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp đánh giá rất cao.

2.2. Các tổ chức chuyển giao công nghệ độc lập

Hình thành các tổ chức, đơn vị chuyên trách về thực hiện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Các tổ chức chuyển giao công nghệ độc lập này không thuộc về trường nhưng gắn kết chặt chẽ với trường trong các hoạt động của mình để tạo nên một nền giáo dục đậm nét kinh doanh hơn. Điều này có nghĩa là họ có cơ hội để xây dựng một cơ chế tự do với sự hỗ trợ đầy đủ của nghiên cứu định hướng doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ. Đặc điểm nổi bật của các tổ chức chuyển giao công nghệ độc lập này là họ có thể kiểm soát khả năng nghiên cứu của mình và vì thế họ không phải lệ thuộc vào việc thực hiện của các nhà nghiên cứu của nhà trường. Họ không những có thể tự lo khâu tiếp thị và tự quản lý quy trình chuyển giao công nghệ của họ mà thậm chí có thể giao cho khách hàng của mình những gì mà họ đã hứa. Tuy vậy, nhiều tổ chức chuyển giao công nghệ độc lập vẫn duy trì sự tương tác trực tiếp với các trường đại học, bằng chứng là các nhà nghiên cứu của nhà trường vẫn được mời tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khác nhau. Vì vậy, đây có thể được xem như là phương pháp riêng biệt để chuyển giao công nghệ nhà trường sang doanh nghiệp. [11, 12]

2.3. Các nhà quản lý quy trình chuyển giao công nghệ

Một trong những yếu tố quan trọng trong công tác quản lý liên minh giữa nhà trường và doanh nghiệp là liệu có nhân lực đủ tiêu chuẩn để quản lý việc chuyển giao công nghệ một cách hiệu quả hay không. [4-6] Những người quản lý này thường nắm giữ rất nhiều vai trò và chức năng khác nhau như

- Nắm bắt thay đổi về mặt công nghệ cũng như tình hình thị trường;
- Thay đổi các dịch vụ chuyển giao công nghệ để không ngừng đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi;
- Tìm kiếm khách hàng mới;
- Xác định các dự án liên minh;

- Đảm bảo quản lý dự án chuyên nghiệp;
- Quản lý các mối quan hệ với các doanh nghiệp trong công việc hàng ngày.

Trong công tác quản lý nhà trường, thu hút được những tiềm năng như thế và giao cho họ chịu trách nhiệm trong chương trình chuyển giao là một việc hết sức quan trọng. Công việc này xem ra lại rất khó khăn vì hiện nay vẫn chưa có các chương trình đào tạo chuyên biệt. Vấn đề lớn của các trường học là chỉ có các nhà khoa học còn thiếu kinh nghiệm quản lý hoặc những người kinh doanh nhưng cần phải được đào tạo về mặt công nghệ. Kết quả là, để bù đắp cho sự thiếu hụt các nhà quản lý chuyển giao công nghệ được đào tạo đặc biệt, biện pháp hay làm nhất là bổ nhiệm những người có một số kinh nghiệm trong cả 2 lĩnh vực: nhà trường và doanh nghiệp.

Một số các chương trình chuyển đổi công nghệ thành công nhất luôn được bắt đầu như thế và được quan tâm bởi các nhà nghiên cứu cao cấp, những người về mặt lý thuyết vừa xuất sắc trong chuyên ngành của họ vừa có kinh nghiệm vững chắc về doanh nghiệp hoặc nắm giữ những chức vụ chủ chốt trong những doanh nghiệp liên quan.

2.4. Danh mục dịch vụ chuyển giao công nghệ

Để công nghệ của nhà trường được chuyển giao có hiệu quả, việc lên danh mục các dịch vụ chuyển giao công nghệ là rất quan trọng. Danh mục này không chỉ bao gồm các dịch vụ riêng lẻ, mà đó phải là tổ hợp các dịch vụ có liên quan chặt chẽ đến nhau để có thể đưa ra nhiều giải pháp cho các vấn đề khác nhau mà các doanh nghiệp đối mặt.

Hơn thế, danh mục chuyển giao công nghệ muốn có hiệu quả nên chú ý tăng cường không ngừng chuỗi các hoạt động liên minh công nghệ, theo đó, thành công của một dự án chuyển giao công nghệ sẽ làm nền cho các dự án tiếp theo, với tham vọng lớn hơn, với doanh nghiệp khác tương tự.

Một danh mục dịch vụ chuyển giao công nghệ tốt trước tiên cần phải giới thiệu nhà trường với các doanh nghiệp tiềm năng, và sau đó là thực hiện các hoạt động thúc đẩy cần thiết để thiết lập các mối quan hệ lâu dài.

Phân tích những danh mục chuyển giao công nghệ thành công [7-9], người ta rút ra 4 đặc trưng quan trọng dẫn đến thành công của nó là:

- Hướng tới nhu cầu;
- Có tính bao phủ rộng rãi và tính linh hoạt;
- Tiếp cận dễ dàng;
- Cơ cấu giá cả hợp lý.

Dịch vụ chuyển giao công nghệ của một trường đại học phải thể hiện sự am hiểu thực sự nhu cầu của các doanh nghiệp để đáp ứng chúng một cách đầy đủ. Theo đó, một vấn đề kỹ thuật hiện tại trong doanh nghiệp có thể là điểm bắt đầu cho một dự án chuyển giao công nghệ. Nếu làm một phép so sánh, ta có thể thấy hiệu quả sẽ kém đi rất nhiều nếu phải đi tìm tòi những ứng dụng có khả năng để tìm ra những giải pháp mới, vì điều này đồng nghĩa với việc là phát sinh thêm những nhu cầu mới hơn là tìm cách đáp ứng những nhu cầu sẵn có. Trong chuyển giao công nghệ, chúng ta sẽ làm việc theo cách: xác định các nghi vấn, nghiên cứu để tìm câu trả lời cho các nghi vấn đó, chứ không theo đường vòng nào khác.

Đối với các loại hình doanh nghiệp khác nhau cũng như ở các giai đoạn phát triển khác nhau trong tiến trình liên minh giữa nhà trường và doanh nghiệp, sẽ có những loại hình dự án khác nhau. Do đó, nhà trường nên tập trung nghiên cứu nhằm đáp ứng lại các nhu cầu đa dạng của các doanh nghiệp, đảm bảo rằng các doanh nghiệp khác nhau có thể vẫn tìm được dịch vụ tương ứng với mong muốn và nhu cầu riêng của họ. Để đạt được mục tiêu này, dịch vụ chuyển giao công nghệ nên bao quát được các lĩnh vực công nghệ khác nhau và cung cấp các ứng dụng công nghệ khác nhau. Nhà trường cũng nên chắc chắn sự đa nguyên tắc trong dịch vụ chuyển đổi công nghệ.

Một điều quan trọng đối với việc chuyển giao công nghệ, về phía nhà trường, đó là việc “mở cửa” để chào đón các nhà doanh nghiệp. Vì thế, các doanh nghiệp nên có thể tìm thấy ở đây các loại hình dịch vụ khác nhau đáp ứng mong muốn của mình một cách nhanh chóng và dễ dàng. Điều này bao gồm việc liên lạc được với người chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ tương ứng. Vì thế, các trường nên cung cấp các hình thức các loại hình dịch vụ sao cho dễ hiểu đối với các doanh nghiệp. Hơn thế, các trường nên có bộ phận đầu mối, chẳng hạn như Phòng liên lạc với doanh nghiệp (ILOs), để hướng các doanh nghiệp đến đúng các lĩnh vực chuyên môn trong trường mà họ cần.

Nhà trường nên đặc biệt chú ý đến việc giới hạn chi phí để có thể cung cấp các dịch vụ chuyển giao công nghệ ít tốn kém. Đối với một số công ty, chi phí đóng vai trò quan trọng khi cần phải quyết định xem có cần đến các dịch vụ hỗ trợ từ bên ngoài không. Điều này không có nghĩa là trong bất kì hoàn cảnh nào, nhà trường cũng nên cung cấp các dịch vụ hoàn toàn miễn phí hay dưới mức phí dịch vụ chung của các nhà cung cấp dịch vụ. Thay vì hạ thấp giá thành dịch vụ, nhà trường có thể nghĩ tới việc bắt tay với các nhà cung cấp dịch vụ khác để cung cấp thêm một số dịch vụ bên ngoài.

2.5. Phương pháp tiếp thị chủ động

Nếu chỉ đơn thuần là cung cấp thì quy trình chuyển giao công nghệ dù được lên kế hoạch tỉ mỉ thế nào vẫn không đủ sức thu hút các doanh nghiệp và đi đến thành công. Hoạt động cung cấp của nhà trường phải được các doanh nghiệp biết đến và đánh giá cao để tìm ra các doanh nghiệp thích hợp cho dự án chuyển đổi công nghệ.

Ở mức bao trùm, danh tiếng của nhà trường trong kinh doanh phải được xem như là một tác nhân quan trọng trong các hoạt động chuyển giao công nghệ. Đặc biệt, việc thiết lập những mối quan hệ mới sẽ rất thuận tiện nhờ vào danh tiếng của nhà trường. Hơn nữa, có thể có “các hiệu ứng lan tỏa” từ những câu chuyện thành công mà nhà trường đã đạt được trong các dự án chuyển giao công nghệ. Những câu chuyện lúc đầu mới chỉ là trong một chi nhánh của doanh nghiệp, sau đó lan truyền nhanh chóng trong vùng thậm chí trong nước hay phạm vi quốc tế và vì vậy có thể thu hút thêm nhiều khách hàng tiềm năng đến cộng tác.

Nhìn chung, để kích thích việc chuyển giao công nghệ, nhà trường nên thực hiện nhiều kênh tiếp thị khác nhau. Không có một hoạt động tiếp thị đơn lẻ nào tốt nhất mà nhà trường nên tập trung vào mà nên thử áp dụng phương pháp “phối hợp tiếp thị”. Khi làm như thế, điều quan trọng là tập

trung các hoạt động tiếp thị vào đúng nhóm mục tiêu: những người có quyền quyết định tại các doanh nghiệp.

Đối với bất cứ dự án chuyển giao công nghệ cụ thể nào, điều đầu tiên cần làm là phải thiết lập những mối quan hệ trực tiếp với các đối tác doanh nghiệp tiềm năng. Ví dụ, những mối quan hệ đầu tiên này có thể được thiết lập bằng cách cung cấp nhiều dịch vụ được gọi là “dịch vụ đầu vào”. Dịch vụ đầu vào là những hoạt động của nhà trường nhằm giúp các công ty đối tác mới dễ dàng tiếp cận với nhà trường. Đặc điểm chung của các dịch vụ đầu vào này là cung cấp một giá trị nhất định cho các doanh nghiệp bao gồm những hoạt động tốn ít chi phí và có độ rủi ro thấp. Chính vì vậy, các hoạt động này có thể được tiến hành mà không đòi hỏi những quy trình quyết định quan trọng từ ban quản lý doanh nghiệp. Thậm chí đối với các doanh nghiệp nhỏ hơn, dịch vụ đầu vào cung cấp cho họ nhiều cơ hội tốt để “kiểm tra” việc liên minh với nhà trường.

Nói chung, có nhiều dịch vụ đầu vào khác nhau để nhà trường có thể thu hút các doanh nghiệp liên minh. [13, 14] Những dịch vụ đầu vào được liệt kê dưới đây đã được chứng minh có hiệu quả trong việc tạo nên cơ hội thiết lập các mối quan hệ ban đầu:

- Tổ chức những ngày hội hướng nghiệp, biểu diễn lưu động và các sự kiện thông tin, từ đây các doanh nghiệp sẽ có được những ấn tượng ban đầu về năng lực của nhà trường.
- Tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị chuyên đề, bằng cách này các doanh nghiệp có thể nắm được những chi tiết kỹ thuật cụ thể và những ứng dụng có khả năng của nó.
- Cho phép sử dụng các thiết bị nghiên cứu đặc biệt phức tạp mà một công ty đơn lẻ không đủ sức làm.
- Cung cấp những dịch vụ kỹ thuật như kiểm tra, đo lường, mô phỏng, xác nhận.
- Tổ chức các chương trình đào tạo cụ thể để giúp các công ty ôn lại kiến thức kỹ thuật của mình.

2.6. Chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Các trường nên ý thức rằng nhu cầu cũng như khả năng về mặt chuyển giao công nghệ của các doanh nghiệp khác nhau rất đáng kể tùy theo từng loại hình doanh nghiệp. Các mối quan hệ của các trường với các doanh nghiệp lớn trong các lĩnh vực cần đào sâu nghiên cứu thì rất khác so với quan hệ với các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trên các lĩnh vực truyền thống. Mục tiêu của các mối quan hệ và chức năng mà các viện nghiên cứu cung cấp cho các đối tác doanh nghiệp cũng phải được điều chỉnh cho phù hợp. Đặc biệt trong trường hợp của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhà trường nên cung cấp các dự án chuyển giao công nghệ cũng như các dịch vụ liên quan phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của doanh nghiệp đó. Thông thường, các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận các trường đại học mục đích không nhằm tìm một giải pháp công nghệ hoặc là kết quả nghiên cứu đặc biệt mà để kiểm các giải pháp quản lý phù hợp với vấn đề kỹ thuật hiện tại của doanh nghiệp họ.

Một điểm khác cũng quan trọng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ là ngân sách tối thiểu cho dự án liên minh. So sánh các cách làm khác nhau cho thấy rằng chỉ những trường đại học nào áp dụng những dự án nhỏ khi liên minh

với các doanh nghiệp vừa và nhỏ thì thành công. Tuy nhiên, những dự án nhỏ như thế dường như lại không có giá trị mấy đối với các trường đại học, đặc biệt là các dự án này lại không bao gồm luôn cả chi phí. Đây là cả vấn đề đối với các dự án với các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Nghiên cứu [8,9] đã chỉ ra một số giải pháp hay để giải quyết hiệu quả các dự án có ngân sách nhỏ:

- Nhóm các doanh nghiệp vừa và nhỏ có cùng chung vấn đề và sự quan tâm vào với nhau. Cách này cho phép khối lượng các dự án đạt được tăng lên và tránh phần thất thoát tài chính.
- Thực hiện các dự án cho công ty đã hợp tác sẽ dễ sinh lãi, hơn nữa giảm tổng chi phí cho quản lý và điều chỉnh sau này.
- Cho phép sinh viên những ai nắm bắt các phần chính của dự án cùng tham gia, dưới sự giám sát của nhà nghiên cứu của trường. Cách này vừa tiết kiệm chi phí mà cũng là cơ hội học tập quý cho các sinh viên.
- Thiết lập các kế hoạch hỗ trợ tài chính được thiết kế đặc biệt ở một số quốc gia để phần nào chi trả cho các liên minh giữa nhà trường và các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2.7. Các chương trình hỗ trợ tài chính

Các chương trình hỗ trợ tài chính công cực kì quan trọng đối với việc chuyển giao công nghệ giữa nhà trường và doanh nghiệp. Điều này đặc biệt đúng khi thực hiện chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp mà thu về ít lợi nhuận hơn, ví dụ như là với rất nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chỉ có các chương trình hỗ trợ công thì chưa thể đảm bảo một tác động tích cực lên việc chuyển giao công nghệ giữa nhà trường và doanh nghiệp. Tất nhiên, một chương trình đặc biệt hỗ trợ cho các giải pháp chuyển giao công nghệ để đáp ứng trực tiếp nhu cầu cụ thể của doanh nghiệp là hết sức quan trọng. Song hiệu quả của chương trình còn phụ thuộc vào sự tương tác của chương trình cho sẵn đối với các giải pháp khác nhằm tạo ra sự thúc đẩy hay tác dụng đòn bẩy đối với việc chuyển giao công nghệ. Hơn nữa, các chương trình chỉ có thể thành công một cách trọn vẹn khi được thiết kế một cách hiệu quả, đảm bảo xét hết các ràng buộc của các bên liên quan cũng như đảm bảo quản lý chương trình một cách hiệu quả. Đặc biệt, hai loại chương trình sau đây đã đóng góp vào sự thành công của các cuộc chuyển giao công nghệ:

- Các chương trình khuyến khích trao đổi người giữa nhà trường và doanh nghiệp.
- Các chương trình liên quan đến các dịch vụ hỗ trợ chuyên môn cao để hỗ trợ quá trình chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp.

Nghiên cứu cho thấy chương trình nào có đại diện của nhà trường và doanh nghiệp làm việc với nhau thì đều đạt thành công quan trọng cho việc chuyển giao. Trong ngữ cảnh này, một đặc trưng quan trọng của chương trình trao đổi người đáng được đề cập đến là: industrial PhD-programmes (chương trình hỗ trợ đào tạo tiến sĩ tại các doanh nghiệp). Các chương trình dạng này đang được thực hiện ở một số nước Châu Âu và hứa hẹn sự thành công.

Thông thường, quá trình chuyển giao công nghệ không đơn thuần chỉ là quá trình liên quan đến kỹ thuật. Việc triển khai thực hiện các công nghệ mới hầu như dẫn đến những thay

đổi quan trọng trong cơ cấu tổ chức của một công ty để cho nó hoạt động tốt hơn. Nếu rời tổ chức đó mà chưa giải quyết các vấn đề này thì có thể dẫn tới thất bại trong nhiều trường hợp. Các chương trình hỗ trợ công đặc biệt có ích thông qua việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ để bổ sung cho các dịch vụ chuyển giao công nghệ đơn thuần một cách hợp lý.

2.8. Các nhóm nghiên cứu của nhà trường

Thường rất khó để tìm một doanh nghiệp quan tâm đến những công nghệ mới, đặc biệt những công nghệ mang tính cách mạng. Khả năng cao nhất của việc chuyển giao công nghệ giữa nhà trường và doanh nghiệp có thể bao gồm sự ra đời của các đơn vị hoạt động dựa trên công nghệ mới. Các tổ chức trên sẽ hoạt động hết năng suất nếu có các biện pháp hỗ trợ được lên kế hoạch tốt cũng như các chính sách khuyến khích dành cho các nhà nghiên cứu quan tâm về vấn đề này.

Bên cạnh các cơ chế nhằm tăng cường sự quan tâm của các nhà nghiên cứu của nhà trường đối với các công ty dựa trên công nghệ, các biện pháp hỗ trợ nhằm giảm rủi ro có thể đóng góp to lớn để dự án mới đạt tới mức độ nhất định. Ví dụ, các trường đại học làm các hợp đồng bán thời gian với các nhà nghiên cứu là những người quan tâm tới việc thành lập ra một nhóm hoặc cấp “kế hoạch nghỉ phép” để đảm bảo với nhà nghiên cứu được quay về vị trí cũ nếu như ý tưởng về nhóm đó thất bại.

Thêm vào đó, trường đại học có thể có sự giúp đỡ thiết thực để chuẩn bị cho dự án, chẳng hạn đánh giá tính khả thi của dự án hoặc lên kế hoạch kinh doanh, và tiếp theo trong quá trình hành lập, thực hiện các chương trình đào tạo cụ thể, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh và thị trường.

Song song với các chương trình đào tạo chuyên biệt cho các nhà quản lý doanh nghiệp tương lai, một biện pháp khác là tổ chức những “ngày hội tư vấn”. Trong những dịp này, các nhóm sẽ trao đổi các vấn đề nan giải với các chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm. Đây có thể là một giải pháp hiệu quả để hỗ trợ cho các dự án mới. Tương tự như vậy, chúng ta có thể tổ chức các cuộc gặp gỡ với các nhà quản lý doanh nghiệp kinh nghiệm để nhờ họ tư vấn cho các dự án kinh doanh mới.

Các câu lạc bộ và các hoạt động có tính hệ thống là cơ hội khác cho các doanh nghiệp làm quen với môi trường kinh doanh mới của mình. Chắc chắn là các hoạt động mang tính kết nối các doanh nghiệp lại với nhau để trao đổi kinh nghiệm sẽ hết sức bổ ích.

Một điều đáng lưu tâm là nhìn chung, sự ra đời của các nhóm thì khá tách biệt với các hoạt động chuyển giao công nghệ của một trường đại học. Điều này có nghĩa là ngay cả khi trường đại học không cung cấp các dịch vụ chuyển giao công nghệ nào (khác), thì việc hỗ trợ cho sự ra đời của các nhóm này vẫn đạt hiệu quả.

3. Kết luận

Những đề xuất trên đây xuất phát từ việc nghiên cứu kinh nghiệm của các nước, đối chiếu với tình hình thực tiễn và sẽ được từng bước triển khai vào thực tế. Tuy nhiên, việc triển khai còn rất nhiều khó khăn và phụ thuộc vào nhiều yếu tố như cơ chế, chính sách của nhà nước; thói quen của cán bộ nghiên cứu và các nhà quản lý doanh nghiệp; kinh phí hỗ trợ; trình độ và tính chuyên nghiệp...

Hy vọng, cùng với xu thế toàn cầu hóa, hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ sẽ có những chuyển biến tích cực trong thời gian đến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Arranz, N. and de Arroyabe, J.C.F., *Joint R&D projects: Experiences in the context of European technology policy*, Technological Forecasting & Social Change, 2006, V.73, N.7, pp. 860-885.
- [2] Andrés Pedreño Muñoz, *The relationship between universities and public and private sectors: realities and utopias*, Proceeding of the EEF Conference, Spain, 2006.
- [3] Adriana Agrimi, Edoardo Imperiale, Giuseppe Zollo, Silvia Grandi, Valerio Elia, *Reframing Knowledge and Competency in Transnational Technology Transfer: lessons from the European Innovation Relay Centres*, A Triple Helix 5 Workshop, France, 2003
- [4] Burshtein, S., *Exercise care in contracting for technology with Canadian government*, Blakes Bulletin on Intellectual Property, November 2006, p. 12.
- [5] Craig, D., *How do you manage innovation?*, Managing Information Strategies Magazine, October 2006.
- [6] European Investment Fund, *Technology Transfer Accelerator (TTA)*, A report by the European Investment Fund, September 2005, 450 pages.
- [7] Jacquemin C., *Profession : entrepreneur-chercheur, in XXIe siècle*, Le magazine du ministère de l'Education nationale, de la Recherche et de la Technologie, n°4, 1999.
- [8] Galbraith, C., Ehrlich, S. and DeNoble, A., *Predicting technology success: Identifying key predictors and assessing expert evaluation for advanced technologies*, Journal of technology transfer, 2006, V.31, N.6, pp. 673-684.
- [9] Hanel, P., *Intellectual property rights business management practices: A survey of the literature*, Technovation, 2006, V.26, N.8, pp. 895-931.
- [10] Priedhorsky, W. and Hill, T., *Identifying strategic technology directions in a national laboratory setting: A case study*, Journal of Engineering and Technology Management, 2006, V.23, pp. 168-181.
- [11] Spyros Arvanitis, Ursina Kubli and Martin Woerter, *University-Industry Knowledge and Technology Transfer in Switzerland: The University View*, Synthesis Report, published by Swiss Federal Institute of Technology Zurich (ETHZ), 2005.
- [12] GmbH, *Good Practice in the Transfer of University Technology to Industry*, EIMS Publication N° 26, Case studies, by a consortium lead by inno GmbH, 2000.
- [13] Raj Narayan, J.D., *University Driven Technology Transfer in the USA: Crossing the "Valley of Death" in Technology Commercialization*, Kenan Institute for Engineering, Technology & Science, 2005.
- [14] Wolff, M.F., *Europe tools up for industry-academic collaborations*, Research Technology Management, 2006, V.49, N.5, pp. 2-5.

(BBT nhận bài: 10/8/2017, hoàn tất thủ tục phản biện: 20/8/2017)